

THỜI KHOÁ BIỂU TỔNG QUÁT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2009-2010

BIỂU ĐỒ KẾ HOẠCH HỌC TẬP HỌC KỲ I NĂM HỌC 2009-2010

	Tuần 1-7	Tuần 8	Tuần 9	Tuần 10-15	Tuần 16-21	Tuần 22	Tuần 23-26	Tuần 27	Tuần 31-32
Các lớp năm thứ 2,3,4	Thời gian học tập (12/08/09-20/11/09)			Học và Thi lần 1 (23/11/09-08/01/09)			Công bố KQ thi (11/01/10-12/02/10)		
Các lớp ĐH năm thứ 1	Thời gian học tập (28/09/09-02/01/10)			Học và Thi lần 1 (04/01/10-07/02/10)			Thi lại (08/03/10-21/03/10)		
Các lớp CĐ năm thứ 1	Thời gian học tập (12/10/09-08/01/10)			Thi lần 1 (11/02/2010-07/02/2010)			Thi lại (08/03/10-21/03/10)		
CÁC LỚP HỆ TẠỊ CHỨC	17/07/09-17/08/09 Thi học kỳ I năm 2009-2010			12/08/09-16/10/09 Thời gian học tập kỳ II năm 2009-2010			19/10/09-23/10/09 Thi lại kỳ I		
TCD06-VT1.2	Thi học kỳ I (25/09/09-16/10/09)			Thời gian học tập (19/10/09-22/12/09)			Thi lại kỳ I (23/12/09-25/12/09)		
TCD06-QT1.2	Thi học kỳ I (25/09/09-16/10/09)			Thời gian học tập (19/10/09-22/12/09)			Thi lại kỳ I (23/12/09-25/12/09)		

GHI CHÚ

- Tiết 1 -2 ca sáng học từ 7h00 - 8h35, tiết 3-4: 8h40-10h20, tiết 5-6: 10h25-12h00. Ca chiều tiết 1-2:12h30'-14h05, tiết 3-4:14h10-15h50, tiết 5-6: 15h55-17h30
- Số lớp năm thứ 1 dự kiến 16 lớp sĩ số 1597 sinh viên
- Số lớp năm thứ 2: 21 lớp tổng số Sinh viên là: 1296. Số lớp năm thứ 3: 14 lớp tổng số Sinh viên là 890 sinh viên. Số lớp năm thứ 4: 4 lớp chính quy (288 Sinh viên),
Số lớp tại chức: 04 lớp (345 Sinh viên)
- | | | | | | | | | | |
|--|---------------------|--|-------------------|--|-----------------|--|-------------------|--|----------------------------|
| | Các môn khoa cơ bản | | Các môn khoa CNTT | | Các môn khoa VT | | Các môn khoa QTKD | | Các môn khoa Điện -điện tử |
|--|---------------------|--|-------------------|--|-----------------|--|-------------------|--|----------------------------|
- Các nhóm tiếng Anh ghi trong ngoặc học tại phòng tách lớp tiếng Anh khác.
- Các môn có thực hành, thể dục các khoa tự sắp xếp và gửi lại Phòng Giáo vụ và công tác sinh viên trong tuần đầu tiên của năm học.

THỜI KHOÁ BIỂU CA SÁNG, Tuần 1-8 (từ ngày 12/08/09-02/10/09) - (Tổng số 31 lớp)

Học kỳ I Năm học 2009-2010

Phòng	NĂM THỨ 1							NĂM THỨ 2							NĂM THỨ 3							NĂM THỨ 4											
	26	309	101	205	105	23	409	306	302	204	206	31	207	405	305	208	313	402	413	6	311	24	209	411	308	104	27	30	403	403	30		
D. lượng	120	130	62	130	64	130	130	62	60	62	62	78	78	78	62	78	62	78	62	78	64	78	78	62	78	62	78	120	78	78	78		
Lớp	D09-VT4	D09-CN4	D09-DT1	D09-DT2	D09-QT1	D09-QT3	C09-CN	D08-DT1	D08-VT1	D08-VT2	D08-VT3	C08-VT1	C08-VT2	C08-CN2	D08-CN4	D08-CN5	D08-CN6	D08-QT3	C07-CNPM	D07-VT3	D07-CN3	D07-DT1	D07-QT2	C07-VT1	D06-VT1	D06-VT2	D06-CN	TCD06-VT1	TCD06-VT2	TCD06-QT2	TCD06-QT1		
Sĩ số	110	120	58	120	58	120	130	44	65	59	59	74	67	74	64	64	64	55	65	62	69	70	64	66	53	68	87	75	76	73	61		
THỨ 2	Tiết 1	Ng lý Mac-Lê	Ng lý Mac - Lê	Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 1	Phật ĐC	Tiếng Anh 1	Giải tích	Toán kỹ thuật	Xác suất thống kê	Toán kỹ thuật	Cơ sở DL ĐT	Cấu kiện ĐT	Mạng máy tính	Tách tiếng Anh	Tách tiếng Anh	Marketing...	KT vi xử lý	HD hành	LT thông tin	LSBSCSVN	Tư tg HCM	Cơ sở DL	Mạng VT	An toàn...HTTT								
	2	N.H.Vân	N.Q.Hành	D09DT1.2	(D09DT2.2)	L.M.Toàn	(D09QT3.2)	TG	L.B.Long	ghép D08VT3	ghép D08DT1	N.T.Hiếu	Đ.M.Hà	N.X.Anh	D09DT2.2	D09QT3.2		P.M.Lan		P.H.Duy			C.V.Tiến	Đ.M.Son	TG	N.T.Hàng	D.T.Đức	Mg truy nhập	Cơ sở DL	Qtr bán hàng	QT chất lượng		
	3	Đại số	Giải tích 1	Giải tích 1	Đại số	Tiếng Anh 1	Phật ĐC	Tiếng Anh 1	D09QT1.1	Tiếng Anh 1	học tại P.102	Nguyễn lý Mac-lê	học tại P.409	Vật lý 2	HTTT	Tách tiếng Anh	Tách tiếng Anh			LSBSCSVN	T.M.Phuong	N.Binh	QTr SX	Mạng VT	CSDK tự đg	Cơ sở DL	Tư tg HCM						
	4	N.Ngân Anh	V.G.Tê	N.Đ.Khôi	L.B.Cầu	L.M.Toàn	(C09CN1.3)					N.H.Vân	B.H.Vân	Đ.M.Oanh	D.T.Đức	C09CN1.3	C09CN1.2							P.Tu Anh	N.Đ.Long	Đ.H.Bắc	TG	Đ.M.Son					
	5	Tin học ĐC	Tiếng Anh 1	Ng lý Mac-Lê	Giải tích	Tiếng Anh 1	Tin học ĐC		Cấu kiện ĐT	Tách tiếng Anh	Cấu kiện ĐT	Tách tiếng Anh			Nguyễn lý Mac - Lê 1	NM logic	LS...học thuyết	CN Java	Tổng quan VT	CT DL và GT					Qtr chiến lược								
	6	N.Q.Hoan	(D09CN4.1)	(D09CN4.2)	L.V.Lực	V.G.Tê		TG			Đ.M.Hà	D09CN4.1	T.T.Hà	D09CN4.2																			

(*) Mọi trường hợp thay đổi phải được thông báo trước tới các bộ phận liên quan biết trước (Giảng viên, Lớp Sĩ và Phòng GV&CTS/ Chi Hà)

THỜI KHOÁ BIỂU CA CHIỀU, Tuần 1-8 (từ ngày 12/08/09-02/10/09) - (Tổng số 32 lớp)

Học kỳ I Năm học 2009-2010

Phòng	NĂM THỨ 1							NĂM THỨ 2							NĂM THỨ 3							NĂM THỨ 4												
	302	23	205	309	101	105	409	27	26	208	308	402	206	31	204	411	306	405	207	6	305	311	209	104	313	413	24	30	403	30	403			
D. lượng	62	130	130	130	64	64	130	120	120	62	62	62	62	406	78	62	62	78	62	78	64	78	78	64	78	82	82	82	78	78	78			
Lớp	C09-QT	C09-VT	D09-VT2	D09-VT3	D09-VT1	D09-CN1	D09-CN2	D09-CN3	D09-QT2	D08-DT2	D08-DT3	D08-QT1	D08-QT2	D08-VT4	D08-VT5	D08-CN1	D08-CN2	D08-CN3	C08-CN1	C07-HTTT	C07-VT2	D07-CN1	D07-CN2	D07-DT2	D07-QT1	D07-VT1	D07-VT2	D06-QT	TCD06-VT1	TCD06-VT2	TCD06-QT1	TCD06-QT2		
Sĩ số	60	120	120	120	58	58	120	120	120	57	59	57	56	55	58	57	72	61	65	62	68	73	65	78	85	67	80	75	76	61	73			
THỨ 2	Tiết 1	Tin học ĐC	Giải tích	Đại số	Tiếng Anh 1	Tách tiếng Anh	Tin học ĐC	Tin học ĐC	Tiếng Anh 1	Vật lý 2		GDQP		Tiếng Anh 3	Toán r. rap 1	Toán rời rap1	XSTK	Mạng máy tính	Hệ CSDL Oracle	Tách tiếng Anh	HD hành	KT vi xử lý	KT vi xử lý	LSBSCSVN	LT thông tin	Tách tiếng Anh	Qtr ch. lược							
	2	TG	N.T.Anh	L.B.Long	(D09VT3.2)	D09VT3.2	N.Đ.Hiến	N.Ngân Anh	N.M.Son	(D09QT2.1)	V.H.Nga				P.N.Anh	P.Đ.Cầu	N.Đ.Thực	TG																
	3	Toán cao cấp	Tin học ĐC	Tin học ĐC	Dùng học ghép	D08CN1.2					Toán kỹ thuật	P.V.Điêm		(D08VT5.2)																				
	4	TG	D.V.Trường	T.Vân Anh			N.Đ.Hiến				Đ.P.Nga	N.X.Anh																						
	5	Phật ĐC	Vật lý 1	(D09VT2.2)	Giải tích	Đại số	Giải tích	Ng lý Mac Lê	Tiếng Anh 1	Tin học ĐC	Xác suất thống kê	LS các học thuyết	học tại P.205	Nguyễn lý Mac-Lê (I)	NM logic	Tiếng Anh 2	D08CN2.1	Vật lý 2	Ng lý Mac Lê	Tách tiếng Anh	Tư tg HCM	Cơ sở DL	LT hg đối tg	CSDK tự đg	N.A.Đào	Qtr chiến lược								
	6	T.Đ.Hành	D.V.Trường	P.N.Anh	Đ.P.Nga	N.T.Dung	N.H.Vân	(D09CN3.2)	TG		N.Ngân Anh	Phạm Thành Hưng	N.M.Hài																					

(*) Mọi trường hợp thay đổi phải được thông báo trước tới các bộ phận liên quan biết trước (Giảng viên, Lớp Sĩ và Phòng GV&CTS/ Chi Hà)